TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày: 23 /5 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*Ông Đỗ Ngọc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Nguyễn Văn Chiến
2- Bà Nguyễn Thị Mai
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên toà:
Ông Triệu Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã N, huyện Q, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Q, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T1 và bà Tạ Thị H; vợ Hoàng Thị Bích H1; con:Có một con sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2016/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Văn T 12 tháng tù về tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (Chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Anh Phùng Duy C, sinh năm 2001.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.
Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

Bà Cấn Thị V, sinh năm 1957.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thế T2, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện Q, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/01/2018, bị cáo Đỗ Văn T cùng với anh Nguyễn Thế T2, sinh năm 1997 ở thôn H, xã H, huyện Q, Thành phố H, đến quán ăn Hà Phóng ở thôn 2, xã T, huyện T, Thành phố H để ăn tối. Khi đến nơi, Đỗ Văn T gặp anh Phùng Duy C, sinh năm 2001 ở thôn 2, xã T đang ăn ở quán. Do quen biết từ trước nên sau khi ăn xong bị cáo T có hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 của anh C với mục đích là mang cháo về cho bạn gái tên là Duyên (người ở Hòa Bình) ở nhà nghỉ Ngõ Vắng tại thôn 2, xã T. Mượn được xe, bị cáo T mang cháo về nhà nghỉ cho Duyên. Sau khi mang cháo cho bạn gái xong, bị cáo T đi đánh bi-a đến sáng ngày 30/01/2018 thì về nhà nghỉ Ngõ Vắng để ngủ. Đến khoảng 20 giờ ngày 30/01/2018, do không có tiền tiêu xài nên T đã mang xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 đến cầm cố cho bà Cấn Thị V, sinh năm 1958, trú tại xã Đ, huyện T, Thành phố H với số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Lấy được tiền, T đưa lại cho bà V 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền lãi, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Anh C gọi điện yêu cầu trả xe nhưng không liên lạc được với bị cáo T. Ngày 03/02/2018, anh C có đơn trình báo Công an giải quyết.

Tang vật thu giữ:

- 01(Một) xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 và số tiền 200.000đồng do bà Cấn Thị V tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 08/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 là: **15.725.000đ** (Mười lăm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản của bà Cấn Thị V, đã vi phạm các quy định về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự nên Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Cấn Thị V về hành vi "Không thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện" quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với hình thức phạt tiền là: 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Việc bị cáo Đỗ Văn T khai nhận ngày 07/2/2018 có mua ma túy của một người không quen biết sau đó sử dụng hết. Đến ngày 08/02/2018, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu và cho kết quả: Dương tính. Hành vi trên của Đỗ Văn T đã vi phạm các quy định về phòng, chống, kiểm soát ma túy nên Công an huyện Thạch Thất đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với hình thức phạt: Cảnh cáo.

Về dân sự: Anh Phùng Duy C và ông Phùng Văn Đ đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 do Công an huyện Thạch Thất giao trả và không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại gì.

Bà Cấn Thị V đã được gia đình bị cáo T hoàn trả số tiền 4.000.000đồng. Bà V không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 35/CT- VKS ngày 02/5/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 175; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng do bà Cấn Thị V giao nộp tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Đỗ Văn T và anh Phùng Duy C có quen biết nhau từ trước. Khoảng 21 giờ ngày 29/01/2018 bị cáo T và anh C gặp nhau tại quán

ăn Hà Phóng ở thôn 2, xã T. Bị cáo T đã mượn xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 của anh Phùng Duy C để mang cháo về cho bạn gái tại nhà nghỉ Ngõ Vắng ở thôn 2, xã T. Nhưng sau khi thực hiện xong công việc, Đỗ Văn T đã không mang xe đến trả cho anh Phùng Duy C mà đã mang đi cầm cố cho bà Cấn Thị V ở xã Đ lấy số tiền 4.000.000đồng để tiêu xài cá nhân. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 có trị giá **15.725.000đ** (Mười lăm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn T đã phạm pháp tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật viện dẫn áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2016/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Văn T 12 tháng tù về tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2017, chưa được xóa án tích, lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã trả lại bà Cấn Thị V số tiền 4.000.000đồng nhằm khắc phục hậu quả cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản của bà Cấn Thị V, đã vi phạm các quy định về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự nên Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Cấn Thị V bằng hình thức phạt tiền là: 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là đúng pháp luật.

Việc bị cáo Đỗ Văn T khai nhận ngày 07/2/2018 có mua ma túy của một người không quen biết sau đó sử dụng hết. Ngày 08/02/2018, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu và cho kết quả: Dương tính. Hành vi trên của Đỗ Văn T đã vi phạm các quy định về phòng, chống, kiểm soát ma túy nên Công an huyện Thạch Thất đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức phạt Cảnh cáo là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000đồng do bà V giao nộp tại cơ quan điều tra, đây là tiền bà V có được từ việc cầm cố tài sản của bị cáo T, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phùng Duy C và ông Phùng Văn Đ đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát: 29V5-405.38 do Công an huyện Thạch Thất giao trả. Bà Cấn Thị V đã được gia đình bị cáo Trường hoàn trả số tiền 4.000.000đồng. Anh C, ông Đ, bà V không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 175; các điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đỗ Văn T** 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2018.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 18/5/2018 tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Sơn